

Bản án số: 194/2021/HS-PT

Ngày: 24-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung

Ông Vũ Hồng Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Công – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 459/2020/TLPT - HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị Tdo có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 110/2020/HSST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố L.

- Các Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1979; giới tính: N2; Nơi sinh: Bình T; Nơi cư trú: Khu phố Bảo Vinh B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công chức; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; Con: Có 02 con. Lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Anh chị em ruột: Có 07 anh, chị, em. Lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1985, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 09/4/2020. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 09/4/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983; giới tính: Nữ; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố Bảo Vinh B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn U; sinh năm 1952 và bà Ngô Thị N; sinh năm 1954; chồng: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1979; Con: Có 02 con. Lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Anh chị em ruột: Có 07 anh, chị, em. Lớn

nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1990. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29/3/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo H, bị cáo T:* Ông Trần Hữu N1-Luật sư Văn phòng luật sư Trần Hữu N1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo, Luật sư N1 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29/3/2020, Lương Khắc D, Nguyễn Tiến N2, Bùi Trọng T2 và Nguyễn Quốc H1 đến quán cà phê Hoa Nắng tại khu phố Bảo Vinh B, phường B, thành phố L của Nguyễn Ngọc H để uống cà phê. Sau đó, H, N2, T2 và H1 rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài “cào tó”, mỗi ván 100.000 đồng, quá trình chơi không được tổ quá số tiền 1.000.000 đồng. Đây là hình thức nhiều người cùng đánh bạc với nhau. Nguyễn Ngọc H cho mượn địa điểm, đi mua bài và tham gia đánh bạc trực tiếp với các bị cáo còn lại.

Hình thức đánh bạc như sau: Bộ bài tây 52 lá chia đều cho những người tham gia chơi, mỗi người 03 lá. Cách tính điểm như sau con A (Xi) tính là 01 điểm, các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 điểm dựa trên số của lá bài, các lá bài J (bò), Q (đám), K (già) được tính 10 điểm, không phân biệt đồng chất hay khác chất. Sau khi chia bài thứ tự ăn thua được tính như sau:

Sáp đây là tổ hợp 03 lá bài giống nhau và thứ tự từ nhỏ đến lớn là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (bò), Q (đám), K (già) và A (át) người có sáp sẽ được tính thắng luôn mà không cần pH1 tính điểm, người có sáp lớn sẽ thắng người có sáp nhỏ. Liêng là tổ hợp 03 lá bài liên kế nhau, liêng nhỏ nhất là A (át), 2, 3 và liêng lớn nhất là Q, K, A (át), người có liêng cũng không tính điểm và sẽ được tính thắng và người có liêng lớn sẽ thắng người có liêng nhỏ. Ba tây là tổ hợp 03 cây bà cùng một nước J (bò), Q (đám) hoặc K (già), người có 03 cây không tính điểm và được tính thắng theo thứ tự 03 cây J (bò) là nhỏ nhất và 03 cây K (già) là lớn nhất. Điểm số là tổng điểm của 03 lá bài (không thuộc 03 trường hợp trên) cộng lại với nhau và lấy số đơn vị so điểm với nhau để tính thắng thua theo thứ tự lớn nhất là 09 điểm và nhỏ nhất là 0 (bù) (ví dụ tổng 03 lá bài cộng lại được 26 thì điểm số được tính là 6). Sau khi chia bài xong (mỗi ván cược 100.000 đồng) các bị cáo sẽ tiến hành xem bài của mình để quyết định úp bài hoặc tiếp tục tổ thêm tiền. Bị cáo nào úp bài thì chấp nhận thua số tiền đã cược, bị cáo nào tiếp tục tham gia tổ cho đến khi không còn ai tổ hoặc số tiền tổ lúc đó đã đến con số 1.000.000 đồng thì dừng lại và so bài với nhau để tính ăn thua. Người nào thắng sẽ thắng tất cả số tiền các bị cáo còn lại đã đặt cược và tham gia tổ.

Các bị cáo H, N2, T2 và H1 chơi đến khoảng 14 giờ thì bị cáo Trần Hữu T3 vào chơi cùng. Bị cáo Nguyễn Quốc H1 chơi đến 16 giờ thì nghỉ nên bị cáo Lương Khắc D vào thay thế bị cáo H1. Đến 17 giờ thì bị cáo Nguyễn Văn M vào

chơi cùng. Các bị cáo chơi đến 21 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố L bắt quả tang thu giữ trên cH bạc 10.700.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus của bị cáo H; 01 điện thoại di động Iphone 6 của bị cáo T3 và 01 điện thoại di động Intel của bị cáo M. Bị cáo Lương Khắc D và Bùi Trọng T2 chạy thoát đến ngày 30/3/2020 và 17/4/20120, thì đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đầu thú.

Trước khi tham gia đánh bài, bị cáo H mang theo số tiền 2.200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, quá trình đánh H thua hết 500.000 đồng; bị cáo T3 mang theo số tiền 1.600.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, bị cáo T3 thua hết số tiền 800.000 đồng; bị cáo M mang theo số tiền 1.700.000 đồng, bị cáo M chơi thua hết số tiền trên nên tiếp tục mượn của bị cáo N2 2.000.000 đồng để chơi nhưng tiếp tục thua nên bị cáo M mượn của bị cáo D 3.000.000 đồng để chơi thì thua hết 1.300.000 đồng; bị cáo D mang theo số tiền 1.300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo D thua hết số tiền 600.000 đồng; bị cáo H1 mang theo số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo H1 chơi thua hết 2.000.000 đồng; bị cáo N2 mang theo số tiền 1.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo thắng được 1.100.000 đồng; bị cáo T2 mang theo số tiền 1.300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo thua hết 500.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng khai sử dụng vào việc đánh bạc là 16.700.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm ngàn đồng). (bút lục 4,5; 101-304)

Tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 7 plus của bị cáo H; điện thoại Iphone 6 của bị cáo T3 và điện thoại Intel của bị cáo M đã phát hiện các bị cáo trên có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cụ thể như sau:

Từ ngày 28/02/2020 đến ngày 29/3/2020, bị cáo H sử dụng số điện thoại 0823182378 gửi tin nhắn đánh số đề qua số điện thoại 0908859384 cho bị cáo Nguyễn Thị T (là vợ của bị cáo H). Sau đó, T sẽ giao lại cho một đối tượng tên N2 (không xác định được N1 thân lai lịch) để hưởng tiền hoa hồng cứ 1.000.000 đồng thì T sẽ hưởng hoa hồng được 50.000 đồng. Để xác định việc trúng đề các bị cáo sẽ lấy kết quả số xổ của đài miền bắc (đài Hà Nội) và đài miền N2 (gồm các đài Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Tiền Giang, Tây Ninh) để so sánh và số tiền đánh bạc sẽ không tiến hành giao trực tiếp mà sau khi có kết quả xổ số sẽ tính ăn thua và trả tiền vào sáng ngày hôm sau. Nếu đánh bao lô khi trúng số tiền trúng sẽ được N1 lên 70 lần còn nếu đánh cặp số đá thì số tiền khi trúng sẽ được N1 lên 600 lần. Ngoài việc nhắn tin đánh số đề với bị cáo T, từ ngày 23/3/2020 đến ngày 29/3/2020, cũng với hình thức đánh và ăn thua giống bị cáo T, bị cáo H nhắn tin đánh đề từ số điện thoại 0823182378 qua số điện thoại 0703456789 của bị cáo T3. Sau đó, bị cáo T3 giao lại cho một đối tượng tên An (không xác định được N1 thân) để hưởng hoa hồng cứ 1.000.000 đồng bị cáo T3 được hưởng hoa hồng 50.000 đồng.

Ngoài việc nhận ghi số đề cho bị cáo H, bị cáo T còn đứng ra nhận ghi đề cho bị cáo Nguyễn Văn M trong ngày 29/3/2020.

Từ ngày 28/02/2020 đến ngày 29/3/2020, bị cáo H đã ghi số đề với bị cáo T và T3 cụ thể như sau:

Ngày 28/02/2020, lúc 15 giờ 59 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bình Dương) số 64 và 86 bao lô mỗi lô 40.000 đồng thành tiền 1.440.000 đồng. Đánh số đá 64-86 số tiền 30.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 44 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số 25, 65 bao lô mỗi số 30.000 đồng, thành tiền 1.620.000 đồng. Đánh số đá 25-65 số tiền 20.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng, H trúng số 65 được số tiền 2.100.000 đồng.

Tổng số tiền đánh đề trong ngày 28/02/2020 là 7.320.000 đồng.

Ngày 29/2/2020, lúc 16 giờ 49 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 14-28; 14-78; 28-56; 28-78; 56-78; 14-56 mỗi cặp 20.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 29/2/2020 là 6.400.000 đồng.

Ngày 01/3/2020, lúc 15 giờ 15 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tiền Giang) số đá 14-28; 14-56; 14-78; 28-56; 28-78 và 56-78 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 4.320.000 đồng, H trúng cặp số đá 56-78 được số tiền 14.000.000 đồng.

Lúc 17 giờ 12 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 14-28; 14-56; 14-78; 28-56; 28-78 và 56-78 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng.

Tổng số tiền đánh đề trong ngày 01/3/2020 là 24.800.000 đồng.

Ngày 02/3/2020, lúc 17 giờ 28 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 14-23; 14-24; 23-24 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng, đánh số 37, 54 bao lô 20.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng, H trúng số 37 được số tiền 1.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh đề trong ngày 02/3/2020 là 7.340.000 đồng.

Ngày 03/3/2020, lúc 16 giờ 13 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bà Rịa-Vũng Tàu) số 37, 54 bao lô mỗi số 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng, đánh số đá 37-54 số tiền 20.000 đồng, thành tiền 720.000 đồng.

Lúc 17 giờ 40 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 14-24; 14-28; 14-32; 24-28; 24-32; 28-32 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng. H trúng được cặp số 14-28, được số tiền 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 03/3/2020 là 21.000.000 đồng.

Ngày 04/3/2020, lúc 15 giờ 02 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Đồng Nai) số đá 37-38; 37-52; 37-54; 38-52; 38-54; 52-54 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng.

Lúc 16 giờ 39 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 38-83; 38-57; 83-57; 38-75; 83-75; 57-75 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng. H trúng được cặp số 38-57, được số tiền 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 04/3/2020 là 24.960.000 đồng.

Ngày 05/3/2020, lúc 15 giờ 38 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tây Ninh) số 64, 86 bao lô mỗi số 40.000 đồng, thành tiền 1.440.000 đồng; số đá 64-86 số tiền 30.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 27 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 57-75; 57-68; 57-86; 75-68; 75-86; 68-86 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 05/3/2020 là 9.000.000 đồng.

Ngày 06/3/2020, lúc 15 giờ 07 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bình Dương) số 75 bao lô 200.000 đồng, thành tiền 3.600.000 đồng.

Lúc 17 giờ 45 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 57-75; 57-68; 57-86; 75-68; 75-86; 68-86 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng, đánh bao lô số 75, số tiền 100.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 06/3/2020 là 12.700.000 đồng.

Ngày 07/3/2020, lúc 17 giờ 23 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 57-75; 57-68; 57-86; 75-68; 75-86; 68-86 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng. H trúng cặp số 75-68 được số tiền 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 07/3/2020 là 18.480.000 đồng.

Ngày 08/3/2020, lúc 15 giờ 32 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tiền Giang) số đá 28-38; 28-58; 28-78; 38-58; 38-78; 58-78 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 4.320.000 đồng.

Lúc 18 giờ 05 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 22-33; 33-44; 22-44 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng. H trúng cặp số 22-33 được số tiền 18.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 08/3/2020 là 27.160.000 đồng.

Ngày 09/3/2020, lúc 15 giờ 23 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 đài thành phố Hồ Chí Minh) số 32; 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 3.600.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Lúc 17 giờ 25 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 32-72; 32-75; 72-75 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 09/3/2020 là 10.260.000 đồng.

Ngày 10/3/2020, lúc 14 giờ 52 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bà Rịa-Vũng Tàu) số 32; 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 3.600.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Lúc 17 giờ 34 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 32-72; 32-75; 72-75 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 10/3/2020 là 10.260.000 đồng.

Ngày 11/3/2020, lúc 15 giờ 43 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Đồng Nai) số số 32; 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền

3.600.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Lúc 17 giờ 49 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số 32, 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày ngày 11/3/2020 là 13.500.000 đồng.

Ngày 12/3/2020, lúc 15 giờ 01 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tây Ninh) số 32; 72 bao lô mỗi số 150.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng. H trúng số 32 02 lô được số tiền 21.000.000 đồng.

Lúc 17 giờ 18 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số 32, 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 100.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng. H trúng số 32 hai lô được số tiền 14.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 12/3/2020 là 53.000.000 đồng.

Ngày 13/3/2020, lúc 14 giờ 53 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bình Dương) số 32; 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 3.600.000 đồng, đánh số đá 32-72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng, số đá 28-38; 28-58; 28-78; 38-58; 38-78; 58-78 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 4.320.000 đồng.

Lúc 17 giờ 44 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 23-32; 23-72; 23-27; 32-72; 32-27; 27-72 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng, đánh số 72 bao lô số tiền 100.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 13/3/2020 là 18.900.000 đồng.

Ngày 15/3/2020, lúc 15 giờ 17 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tiền Giang) số đá 36-56; 36-57; 56-57; 33-55; 33-66; 55-66; 33-56; 33-57; 56-57 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 9.720.000 đồng, đánh số 27 bao lô số tiền 100.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng, đánh số 927 bao lô số tiền 50.000 đồng, thành tiền 850.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 15/3/2020 là 12.370.000 đồng.

Ngày 16/3/2020, lúc 15 giờ 04 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài thành phố Hồ Chí Minh) số 56, 58 bao lô số tiền 50.000, thành tiền 1.800.000 đồng, đánh số đá 56-58 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Lúc 15 giờ 04 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 14-15; 14-94; 14-97; 15-94; 15-97; 94-97 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 16/3/2020 là 10.080.000 đồng.

Ngày 17/3/2020, lúc 15 giờ 54 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bà Rịa-Vũng Tàu) số 27, 86 bao lô số tiền 50.000, thành tiền 1.800.000 đồng, đánh số đá 27-86 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Lúc 17 giờ 37 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 11-22; 11-33; 11-44; 22-33; 22-44; 33-44; 55-66; 55-77; 55-88; 66-77; 66-88; 77-88 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 12.960.000 đồng. H trúng cặp 66-88 được số tiền 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 17/3/2020 là 28.560.000 đồng.

Ngày 18/3/2020, lúc 14 giờ 49 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Đồng Nai) số đá 25-46; 25-52; 25-64; 46-52; 46-64; 52-64 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 4.320.000 đồng.

Lúc 16 giờ 33 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 11-22; 11-33; 11-44; 22-33; 22-44; 33-44; 55-66; 55-77; 55-88; 66-77; 66-88; 77-88 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 12.960.000 đồng. H trúng cặp 22-33 được số tiền 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 18/3/2020 là 29.280.000 đồng.

Ngày 19/3/2020, lúc 16 giờ 04 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tây Ninh) số 56, 58 bao lô số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng, đánh số đá 56-58 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 19/3/2020 là 3.600.000 đồng.

Ngày 20/3/2020, lúc 14 giờ 49 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Bình Dương) số 56, 58 bao lô số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng, đánh số đá 56-58 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng.

Lúc 17 giờ 00 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 44-66; 44-77; 66-77 mỗi cặp số tiền 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng, số đá 56-58 10.000 đồng, thành tiền 540.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 20/3/2020 là 9.000.000 đồng.

Ngày 23/3/2020, lúc 15 giờ 27 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài thành phố Hồ Chí Minh) số đá 16-32; 16-64; 32-64 mỗi cặp số tiền 30.000 đồng, thành tiền 3.240.000 đồng; số đá 43-51; 43-62; 51-62 mỗi cặp số tiền 20.000 đồng, thành tiền 2.160.000 đồng.

Lúc 17 giờ 52 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 16-64; 16-32; 32-64 mỗi cặp số tiền 40.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng.

Ngoài ra trong ngày 23/3/2020, H nhắn tin từ số điện thoại 0823182378 của H qua số điện thoại 0703546789 của bị can Trần Hữu T3 đánh số đề cụ thể:

Lúc 15 giờ 27 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền N2 (đài thành phố Hồ Chí Minh) số đá 16-32; 16-64; 32-64 mỗi cặp số tiền 30.000 đồng, thành tiền 3.240.000 đồng. Đến 17 giờ 54 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số đá 43-51; 43-62; 51-62 số tiền 40.000 đồng, thành tiền 6.480.000 đồng.

Trong ngày 23/3/2020, bị cáo H đánh bạc số tiền 21.600.000 đồng, bị cáo T đánh bạc số tiền 11.880.000 đồng, bị can T3 đánh bạc số tiền 9.720.000 đồng.

Ngày 24/3/2020, lúc 17 giờ 49 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 16-32; 32-64; 16-64 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 3.240.000 đồng.

Lúc 17 giờ 49 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số đá 43-51; 43-62; 51-62 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng.

Tổng số tiền bị can H đánh bạc trong ngày 24/3/2020 là 8.100.000 đồng, T đánh bạc số tiền 3.240.000 đồng và T3 đánh bạc số tiền 4.860.000 đồng.

Ngày 25/3/2020, lúc 15 giờ 59 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Đồng Nai) số đá 16-32; 32-64; 16-64 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 2.160.000 đồng.

Lúc 17 giờ 42 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 32-64; 32-51; 64-51 mỗi cặp 30.000 đồng, thành tiền 4.860.000 đồng.

Lúc 17 giờ 38 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số đá 63-93; 63-87; 63-74; 98-87; 93-74; 87-74 mỗi cặp số tiền 30.000 đồng, thành tiền 9.720.000 đồng

Tổng số tiền bị can H đánh bạc trong ngày 25/3/2020 là 16.740.000 đồng, T đánh bạc số tiền 7.020.000 đồng và T3 đánh bạc số tiền 9.720.000 đồng.

Ngày 26/3/2020, lúc 15 giờ 52 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền nam (đài Tây Ninh) số đá 79-92; 92-52; 79-52 mỗi cặp 10.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 39 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 79-92; 92-52; 79-52 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 3.240.000 đồng.

Lúc 15 giờ 38 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền N2 (đài Tây Ninh) số đá 09-49; 09-89; 49-89 mỗi cặp số tiền 20.000 đồng, thành tiền 2.160.000 đồng, đánh số 09, 49, 89 bao lô mỗi số 50.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng.

Lúc 17 giờ 35 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số đá 22-44 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo H đánh bạc trong ngày 26/3/2020 là 11.880.000 đồng, bị cáo T đánh bạc số tiền 4.320.000 đồng và bị cáo T3 đánh bạc số tiền 7.560.000 đồng.

Ngày 27/3/2020, lúc 14 giờ 59 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền N2 số đá 16-32; 16-64; 32-64 mỗi cặp số tiền 510.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 51 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số 16, 32 bao lô mỗi số 50.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng, đánh số đá 16-32 số tiền 40.000 đồng, thành tiền 2.160.000 đồng. H trúng số 32 được số tiền 3.500.000 đồng.

Tổng số tiền H đánh bạc trong ngày 27/3/2020 là 9.440.000 đồng

Ngày 28/3/2020, lúc 15 giờ 48 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài thành phố Hồ Chí Minh) số đá 34-62; 62-56; 34-56 mỗi cặp 10.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 32 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 83-91 số tiền 30.000 đồng, thành tiền 1.620.000 đồng, đánh số 83, 91 bao lô mỗi số 40.000 đồng, thành tiền 2.160.000 đồng. H trúng số 91 02 lô được số tiền 5.600.000 đồng

Lúc 15 giờ 17 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền N2 (đài thành phố Hồ Chí Minh) số đá 43-26; 43-65; 26-65 mỗi cặp số tiền 10.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 28 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số đá 41-56; 41-65; 56-65 mỗi cặp số tiền 10.000 đồng, thành tiền 1.620.000 đồng.

Tổng số tiền H đánh bạc trong ngày 28/3/2020 là 13.160.000 đồng, bị cáo T đánh bạc số tiền 10.460.00 đồng và bị cáo T3 đánh bạc số tiền 2.700.000 đồng.

Ngày 29/3/2020, lúc 14 giờ 52 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tiền Giang) số đá 13-16; 13-56; 34-56 mỗi cặp 20.000 đồng, thành tiền 2.160.000 đồng.

Lúc 17 giờ 37 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền bắc số đá 33-55 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng, đánh số 33, 55 bao lô mỗi số 50.000 đồng, thành tiền 2.700.000 đồng.

Lúc 15 giờ 55 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền N2 (đài Tiền Giang) số đá 41-56; 41-65; 56-65 mỗi cặp số tiền 10.000 đồng, thành tiền 1.080.000 đồng.

Lúc 17 giờ 51 phút, H nhắn tin cho T3 đánh đề đài miền bắc số 33, 333 bao lô số tiền 50.000 đồng, thành tiền 2.500.000 đồng.

Ngoài ra trong ngày 29/3/2020, bị cáo Nguyễn Thị T còn nhận ghi số đề cho bị cáo Nguyễn Văn M cụ thể như sau:

Lúc 15 giờ 37 phút, bị cáo Nguyễn Văn M sử dụng số điện thoại 0852.470.460 nhắn tin đánh số đề qua số điện thoại 0908859384 của bị cáo T. Bị cáo M đánh đài miền N2 (đài Tiền Giang) đánh số 38, 39, 78, 79 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 7.200.000 đồng, đánh số đá 38-78; 38-39; 38-79; 78-39; 78-79; 39-79, mỗi cặp số tiền 20.000 đồng, thành tiền 4.320.000 đồng.

Lúc 16 giờ 14 phút, bị cáo M tiếp tục nhắn tin đánh số đề đài miền N2 (đài Tiền Giang) cho bị cáo T số 39, 99 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 3.600.000 đồng, số đá 39-99 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng. Đánh đầu đuôi số 99 số tiền 300.000 đồng, thành tiền 600.000 đồng, đánh xiu chủ đầu đuôi số 199 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 100.000 đồng, đánh số 199 bao lô số tiền 50.000 đồng, thành tiền 850.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo H đánh bạc trong ngày 29/3/2020 là 11.140.000 đồng, bị cáo T đánh bạc số tiền 26.030.000 đồng; bị cáo M đánh bạc số tiền

18.470.000 đồng và bị cáo T3 đánh bạc số tiền 3.580.000 đồng. (Bút lục 4,5; 106 đến 304)

Vật chứng thu giữ gồm: 10.700.000 triệu đồng trên cH bạc; 800.000 đồng trên người Trần Hữu T3; 800.000 đồng Bùi Trọng T2 giao nộp; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus thu giữ trong người Nguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu đen thu giữ trong người Trần Hữu T3; 01 điện thoại di động Intel màu đen thu giữ trong người Nguyễn Văn M và 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Số tiền 34.650.000 đồng của bị cáo Nguyễn Quốc H1 (không sử dụng vào việc đánh bạc). (bút lục 4- 5).

Bị cáo H thu lợi bất chính từ việc trúng số đề là 139.600.000 đồng; Bị cáo T3 thu lợi bất chính từ việc ghi đề được số tiền 1.400.000 đồng; bị cáo T thu lợi bất chính từ việc ghi đề 22.000.000 đồng. Các bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 110/2020/HSST ngày 23/10/2020, Tòa án N1 dân thành phố L đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Trần Hữu T3, Nguyễn Văn M, Nguyễn Quốc H1, Lương Khắc D, Nguyễn Tiến N2, Bùi Trọng T2 và Nguyễn Thị Tphạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi ành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 09/4/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi ành án.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T3 (Tý Địa)06 (sáu) tháng 23 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2020. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2020 đến ngày 27/6/2020.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến N2 40.000.000đ (bốn mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Bùi Trọng T2, Lương Khắc D mỗi bị cáo 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H1 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 29/10/2020, bị cáo T và bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị T trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc”, quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng quy định pháp luật.

Giải quyết yêu cầu kháng cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị T là nguy hiểm cho xã hội, là một nguyên N1 làm phát sinh tệ nạn và các loại tội phạm khác, đồng thời còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, hiện nay thời điểm mở thưởng ở đài xổ số miền Bắc và đài xổ số miền N2 khác nhau, mà hành vi đánh bạc chỉ được coi là đã hoàn thành tại thời điểm mở thưởng nên mỗi lần chơi đề ở 01 đài với một số tiền nhất định cần được tính là 01 lần độc lập; không cộng tổng số tiền đánh bạc các lần chơi đề để tính 01 lần phạm tội nên cấp sơ thẩm xác định vào lúc 15 giờ 01 phút ngày 12/3/2020 H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 (đài Tây Ninh) số 32; 72 bao lô mỗi số 150.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng, đánh số đá 32 - 72 số tiền 50.000 đồng, thành tiền 1.800.000 đồng. H trúng số 32 02 lô được số tiền 21.000.000 đồng. Lúc 17 giờ 18 phút cùng ngày, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền Bắc số 32, 72 bao lô mỗi số 100.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng, đánh số đá 32 - 72 số tiền 100.000 đồng, thành tiền 5.400.000 đồng. H trúng số 32 02 lô được số tiền 14.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 12/3/2020 là **53.000.000 đồng** (cộng dồn tiền của 02 lần đánh bạc),

để truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung hình phạt “Tiền hoặc hiện vật dùng để đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là không chính xác.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2020/HSST ngày 23/10/2020 của Tòa án N1 dân TP.L theo hướng xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 và giảm hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H và bị cáo T phát biểu phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cung cấp thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới, gia đình các bị cáo có công với cách mạng, bị cáo T đang nuôi con nhỏ, vai trò đồng phạm giúp sức để cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo. Về tội danh thống nhất với kết luận của bản án sơ thẩm, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm cộng dồn số tiền đánh bạc của nhiều lần đánh bạc thành một khoản tiền lớn tính thành tình tiết định khung tăng nặng cho các bị cáo là gây bất lợi cho bị cáo. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2010/NQHĐTP và hướng dẫn tại Công văn số 3269/VKSTC-V14 ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát N1 dân tối cao thì chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần, không cộng dồn số tiền trong mỗi lần đánh bạc để áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là xác định số tiền đánh bạc trên 50 triệu đồng cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chuyển khung hình phạt, xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự hiện hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo được thực hiện đúng qui định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Từ việc điều tra hành vi đánh bạc của các bị cáo H, T3, M, N2, T2, H1, D bằng hình thức cào tố, Cơ quan điều tra phát hiện ra tin nhắn giữa bị cáo H, bị cáo T và bị cáo T3 ghi số đề với hai đối tượng tên An và tên N2. Do vậy, Tòa án N1 dân thành phố L xét xử các bị cáo về tội đánh bạc là đúng qui định.

[3] Qua nội dung kiểm tra tin nhắn có trong điện thoại của bị cáo H cho thấy: bị cáo H thông qua bị cáo T, là vợ của mình để đánh bạc với đối tượng tên N2. Sau khi nhận được tin nhắn của bị cáo H, bị cáo T nhắn tin lại cho N2 để giúp sức cho bị cáo H ăn thua đề với N2 và hưởng tiền hoa hồng. Khi bị cáo H trúng đề thì bị cáo T lấy tiền của đối tượng tên N2 giùm cho bị cáo H. Như vậy, vợ chồng bị cáo H, bị cáo T không đánh bạc ăn thua với nhau. Bị cáo T tham gia đường dây ghi số đề do đối tượng tên N2 làm chủ, với vai trò giúp sức và hưởng tiền hoa hồng từ đối tượng này. Bản án sơ thẩm kết luận vợ chồng bị cáo H, bị cáo T đánh bạc với nhau là chưa đúng bản chất hành vi phạm tội của các bị cáo,

các bị cáo không ăn thua với nhau mà bị cáo H ăn thua với đối tượng N2 thông qua bị cáo T. Bị cáo T được hưởng lợi hoa hồng từ đối tượng N2.

[4] Bị cáo H tham gia đánh đề nhiều lần, trong nhiều ngày với đối tượng N2 thông qua bị cáo T.

[4.1] Ngày đánh đề nhiều nhất là ngày 12/3/2020 đánh với tổng số tiền là 53.000.000 đồng. Lúc 15 giờ 01 phút, H nhắn tin cho T đánh đề đài miền N2 với đối tượng N2, tổng tiền đánh bạc của đài này sau khi N1 70 lần lên là 28.200.000 đồng. Đài miền N2 mở thưởng lúc 16 giờ 15 phút, kết thúc mở thưởng vào lúc 16 giờ 40 phút; kết quả bị cáo H trúng đề, kết thúc hành vi chơi lô đề này vào lúc 16 giờ 40 phút. Đây cũng là thời điểm hoàn thành tội phạm trong lô đề này.

[4.2] Sau khi trúng đề đài miền N2, lúc 17 giờ 18 phút, bị cáo H tiếp tục nhắn tin cho bị cáo T đánh đề đài miền bắc với đối tượng N2. Đài miền bắc bắt đầu quay số mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút, kết thúc 18 giờ 40 phút. Kết quả, bị cáo H tiếp tục trúng đề, tổng số tiền đánh trong đài này sau khi N1 70 lần lên là 24.000.000 đồng. Vận dụng tinh thần hướng dẫn tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N1 dân tối cao: *“Trường hợp đánh bạc dưới hình thức chơi số đề, cá độ bóng đá, cá độ đua ngựa... thì một lần chơi số đề, một lần cá độ bóng đá, một lần cá độ đua ngựa... (để tính là một lần đánh bạc) được hiểu là tham gia chơi trong một lô đề, tham gia cá độ trong một trận bóng đá, tham gia cá độ trong một kỳ đua ngựa...”*, thì xác định ngày 12/3/2020 các bị cáo tham gia chơi hai lô đề khác nhau, các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần.

[4.3] Trong vụ án này, bị cáo H là đồng phạm đánh bạc với đối tượng N2, đối tượng N2 là người giữ vai trò chính nên áp dụng Điều 58 của Bộ luật hình sự, phân hóa vai trò của đồng phạm với bị cáo H thấp hơn vai trò của N2. Từ việc khai thác tin nhắn trong điện thoại của bị cáo H nên bị cáo H khai ra vai trò của bị cáo T, bị cáo T3 và đối tượng tên N2 trong đường dây lô đề dù không tìm ra tin nhắn của bị cáo T do bị cáo T đã không bỏ không còn sử dụng điện thoại cũ và sim cũ, giúp cơ quan điều tra nhanh chóng kết thúc vụ án nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo T và bị cáo H.

[5] Tại cấp phúc thẩm bị cáo H còn cung cấp thêm chứng cứ mới chứng minh ông ngoại của bị cáo là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhất. Bị cáo T và bị cáo H là vợ chồng, các bị cáo có hai con nhỏ, cần có sự chăm sóc của ít nhất là cha hoặc mẹ. Xét tính chất phạm tội của bị cáo T chỉ là đồng phạm giúp sức cho đối tượng N2 và bị cáo H đánh bạc để hưởng huê hồng và xét điều kiện, hoàn cảnh của hai bị cáo nên xử phạt bị cáo H hình phạt tù giam để nghiêm trị nhưng có xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo T hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện chăm sóc con nhỏ mới 02 tuổi, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và chuyển hình phạt khác đối với bị cáo T, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc H và bị cáo Nguyễn Thị T, sửa một phần bản án sơ thẩm **số 110/2020/HSST** ngày 23/10/2020 của **Tòa án nhân dân thành phố L.**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó từ ngày 30/3/2020 đến ngày 09/4/2020. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T03 (ba) năm cải tạo không giam giữ, được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Do bị cáo T không có công việc ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Bảo Vinh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm, có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố L (04);
- Công an thành phố L;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố L;
- Thi hành án dân sự thành phố L;
- Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.
- Huyện ủy huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Dương